

BÁCH-KHOA

Số 88 — Ngày 1-9-1960

Viễn-tượng văn-nghệ miền Nam

N GÀY 12-8-1960, luật sư Trần-Thanh-Hiệp có nói về *Viễn tượng văn-nghệ Miền Nam* tại Câu Lạc Bộ Văn-Hóa.

Có lẽ nhận thấy vấn-đề quá lớn đối với kích-thước của mình nên ngay từ đầu ông đã tuyên-bố « *Tôi nói hết sức nhũn nhặn* » để cho người nghe chú ý xem ông nhũn-nhặn đến mức-độ nào.

Trước hết, ông « *rất tiếc không phân tích được rõ ràng hiện tượng văn-nghệ tại đây* » và ông để dành cho mỗi người tự nhận định lấy theo quan-niệm riêng của mình vì « *sợ chủ quan của một người có tính cách gượng ép* ».

Ngay đoạn mở đầ này lập luận của ông đã bày ra hai thiếu sót lớn :

Một là, đã biết ý-kiến chủ quan một người vốn là gượng ép, tại sao lại còn dành cho mỗi người tự nhận định lấy theo quan-niệm riêng để mà tiếp-tục suy nghĩ theo lối gượng ép ? Người nói, một khi đã lên diễn đàn trước một quần chúng thính giả dù là ít ỏi bao nhiêu, cũng phải tự thấy ý-kiến của mình có một giá trị tổng hợp đến mức nào rồi. Nếu không dám nhận một giá trị tổng hợp, ít nhất cũng phải có một giá trị phân-tích đủ cho người nghe tự mình tìm lấy một sự tổng-hợp khả dĩ tạo được cơ sở để mà suy-luận. Quên hẳn vai trò chủ động của diễn giả, là thiếu tinh-thần trách-nhiệm đối với quần-chúng thính giả của mình.

Hai là người ta không thể tìm hiểu về một viễn-tượng—bất cứ viễn tượng của một

ngành nào — mà không có những nhận định cụ thể — dù là đại cương — về cái tình hình thực tại. Thiếu hẳn nhận-định cơ-sở ấy, viễn-tượng dựa trên cái gì mà lập-thành? Viễn-tượng nhất-định không thể đồng nghĩa với mơ tưởng được.

Cho nên người nghe bắt buộc phải nghĩ rằng diễn giả đã dùng cái luận điệu tôn trọng tự-do tư-tưởng và cái thái-đô gọi rằng nhũn-nhặn để che đậy sự bất lực của mình trước một vấn-đề cơ-sở.

Và thoát ly khỏi thực-tế cơ-sở diễn giả như người Do-Thái ngày xưa, bắt đầu một cuộc phiêu-lưu. Vì vậy, lập luận của tác-giả mặc dầu cố gắng nhũn-nhặn và tác-giả phải nhắc nhở nhiều lần hai tiếng *đại-guan bình thường* để cho người nghe dẹp đi những sự chờ đợi và những đòi hỏi, những vẫn không sao tránh được đại ngôn và những nhận xét nông nổi.

Xin kể ra đây một số lập luận tiêu-biểu:

1) Cho rằng « *vấn-đề văn-nghệ và thời-đại ở nước ta không có gì là trầm trọng* ».

Thế nào là vấn đề văn nghệ và thời đại, thế nào là trầm trọng, ở đây diễn giả không chịu xác định mà chỉ chứng nhận hết sức cương ép khiến người nghe cũng chỉ quan niệm một cách mơ hồ.

Sự thực, đây là vấn đề mấu chốt và câu chuyện của ông Trần-Thanh-Hiệp cũng xuất khởi từ đó. Trong hiện tình văn nghệ Miền Nam vẫn có nhiều khuynh hướng khác nhau nói lên cái quan niệm khác nhau của từng lớp người đối với thời đại. Nếu có những người sống yên ổn mãi ở thị thành, hoặc xưa nay quen với cuộc sống xa rời thực tế, hoặc bất lực trước những thực tế phức tạp có những yêu cầu lớn lao,

muốn chối từ nó nên đã chủ trương văn nghệ phi không gian và thời gian thì cũng có những người ý thức được cái biến chuyển của xã hội mà đi kiếm tìm cái mới nhưng vì thiếu mất một liên hệ đối với thực tế rộng rãi của xã hội nên chỉ sáng tạo được một thứ văn nghệ lổ lằng, lai tạp, lẩn quẩn trong một thứ chủ nghĩa cá nhân lằng mạn kiểu mới. Và cũng có những người đã từng thật sự đi vào cuộc đời, đã từng va chạm, lăn lộn trong những đợt sóng lớn của lịch sử, đứng trước thời đại vẫn mang cành ánh bên lòng ý thức trách nhiệm, dò dẫm đi từng bước một theo chiều của khát vọng chung, cố gắng trình bày một số tác phẩm nói lên những nguyện vọng tích cực đối với xã hội, tuy nội dung vẫn còn rời rạc, kỹ thuật vẫn còn thô sơ.

Như thế vấn đề văn nghệ và thời đại là vấn đề đã được đặt ra từ lâu và còn đặt ra thường xuyên, khẩn trương nếu một quan niệm văn nghệ đứng đắn chưa được thành hình vững chắc, nếu cái trách nhiệm của những con người văn nghệ đối với xã hội vẫn còn là một nghi vấn hoặc một nguy biến.

2) Cho rằng « *Văn nghệ Miền Nam không có quá khứ* ». Lập luận như thế là đã tách rời Miền Nam khỏi cái truyền thống tinh thần dân tộc, phủ nhận tất cả giá trị văn học cổ truyền bao gồm cả nền văn chương bác học và nền văn chương bình dân, cô lập Miền Nam thành một thế giới riêng biệt không có lịch sử.

Dẫu cố ý hay vô tình một lập luận như thế — ngoài cái tính chất nông nổi còn có một ý nghĩa ngược lại đối với cái nguyện vọng chung của dân tộc là thống nhất đất nước.

Người ta suýt nghĩ rằng ông Trần-Thanh-Hiệp không hiểu thế nào là miền Nam và thế nào là quá khứ. Thực sự, việc chối từ đó không chỉ là vì nhận xét nông cạn, không chỉ là quan trọng hóa việc làm của mình mà còn có những tác dụng thỏa mãn những nhu cầu tâm lý phức tạp khác nữa. Cho nên ông Hiệp lại còn tỏ ra hoan hỉ trước một hiện tượng như vậy. Ông nói: « Không có quá khứ là điều đáng tiếc nhưng cũng may mắn là tiến mau lệ ! » Tóm lại, qua lập luận ấy, người ta càng thấy ông Trần-Thanh-Hiệp không rõ chút gì về cái thực tế Miền Nam mà ông đang tìm viên tượng Hình như về phương diện địa lý, ông không quan niệm rõ ranh giới Miền Nam từ đâu giáp tiếp đến đâu, dân số gồm những là ai và trong cốt cách tinh thần của họ văn nghệ dân tộc đã in nếp dáng thế nào. Ngoài những áng cổ văn góp phần tạo nên phong thái trí thức của họ, còn câu hò câu hát, những điệu tuồng chèo, những hơi vọng cổ, bao nhiêu hình thái dân ca mang tự bình nguyên Nhị-Hà và vẳng lên từ bờ Cửu-Long góp phần xây dựng vốn liếng tình cảm của họ, ông cũng cố tình không thấy.

Người ta có cảm tưởng rằng nói về văn nghệ hình như ông Trần-Thanh-Hiệp chỉ thấy có ông và vài ba người bạn thân của ông cộng thêm một ít bài thơ tự do mà chỉ một số ít người trong nhóm ca ngợi cùng nhau và trong số người ca ngợi cũng vẫn có người tỏ ra mình chẳng hiểu rõ thơ ấy nói gì !

Chẳng trách đến khi có người nghe nhắc nhở cho ông Hiệp nhớ đến các cụ Nguyễn-Đình-Chiếu, Phan-Văn-Trị... thì

thấy ông Hiệp gật đầu. Nên chẳng ông cũng... gật đầu !

c) *Người văn nghệ phải làm lịch sử bằng tác phẩm.*

Nghe nói như thế thực là phần khởi tinh thần. Nhưng thế nào là làm lịch sử ? Và phải làm như thế nào ? Không nghe ông Hiệp nói đến. Ông chỉ đề ra một câu khẩu hiệu trước hết là để phá phách cái tinh thần nhũn nhặn gò ép của mình, sau hết là để tỏ ra có hậu. Thế thôi. Và người nghe vẫn không làm sao ý niệm cho được cái công việc làm lịch sử, dù là ý niệm hết sức đại cương. Người ta khó lòng mà làm lịch sử một khi người ta chưa rõ lịch sử chuyển biến thế nào. Thấy được chuyển biến không phải là công việc của những người chỉ ngồi quan sát cuộc đời trong những phạm vi thu hẹp như những phòng trà. Và thấy được rồi muốn làm lịch sử còn phải có gan nữa chứ ! Có gan, có mật sẵn rồi, còn phải có tài mới làm tác phẩm. Nhưng nếu tác phẩm không phải là kết quả của những hành động « làm lịch sử » trong thực tế thì cũng chỉ là phiếm luận theo kiểu mộng du của các tiểu thư khuê các mà thôi.

Kể ra, lập luận tác giả vẫn còn khá nhiều những điểm cần đem thảo luận cho rõ ràng hơn. Nhưng qua một số ý kiến vừa rồi của tác giả, chúng ta cũng đã thấy rằng tác giả có nhiều thiện chí nhưng thiếu cơ sở lập luận cũng như công phu nghiên cứu.

Mới biết, nhũn nhặn chỉ là phương pháp tốt để tránh tai nạn, nhưng không phải là phương pháp tốt để trình bày một vấn đề lớn.

NGUYỄN-PHŨ